

Số: 255/2022/QĐST- HNGĐ

*H, ngày 23 tháng 05 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 276/2022/TLST-HNGĐ ngày 06/05/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm: 1985; HKTT: Thôn Giữa, Tổ 18( tổ 12 mới), phường T, quận H, H; Trú tại: Số 8 ngõ 43 phố N, tổ 12, phường T, quận H, H;

- **Anh Hoàng Thanh T**; sinh năm:1981; HKTT: Thôn Giữa, Tổ 18( tổ 12 mới), phường T, quận H, H; Trú tại: Số 8 ngõ 43 phố N, tổ 12, phường T, quận H, H;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại đơn công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, Chị Nguyễn Thị Thu T và Anh Hoàng Thanh T trình bày:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và Anh Hoàng Thanh T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đức Giang, quận Long Biên, H vào ngày 28/11/2008. Quá trình sống phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hiểu nhau, không có tiếng nói chung, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay Chị T và Anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị đề nghị tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và Anh T xác nhận anh chị 02 con chung là: Hoàng Minh Đ, sinh ngày 01/3/2010 và Hoàng Đức Nhật M, sinh ngày 03/9/2013. Anh chị thỏa thuận, Chị T trực tiếp nuôi cháu Hoàng Đức Nhật M, Anh T trực tiếp nuôi cháu Hoàng Minh Đ. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T và Anh T xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết anh chị không có thai chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và Anh T xác nhận anh chị không có tài sản chung, nợ chung; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn. Không có yêu cầu gì đối với Anh T.

Ngoài ra Chị T và Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/05/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Thu T và Anh Hoàng Thanh T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

\* **Về con chung:** Chị T và Anh T xác nhận anh chị 02 con chung là: Hoàng Minh Đ, sinh ngày 01/3/2010 và Hoàng Đức Nhật M, sinh ngày 03/9/2013. Giao con chung Hoàng Đức Nhật M cho Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung Hoàng Minh Đ cho Anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 23/05/2022) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T, Anh T có quyền chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Chị T, Anh T xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết anh chị không có thai chung.

\* **Về tài sản chung:** Chị T, Anh T xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

\* **Về nợ chung:** Chị T, Anh T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị T, Anh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của Chị T chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền Chị T đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00050090 ngày 06/05/2022 tại Chi cục Thi hành án quận H, thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND P Đức Giang,  
Quận Long Biên, H;  
(Số 220, quyền số 01/2008  
Ngày 28/11/2008)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**LÊ HƯƠNG G**

